

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----□□-----

Hà Nội, ngày tháng năm 20....

HỢP ĐỒNG
THI CÔNG TRỌN GÓI MUSICBOX

SỐ:/2026/HĐTC/NTV-.....

Công trình: Phòng hát Karaoke MusicBox

Hạng mục: Thi công trọn gói: Cách âm, tiêu âm, âm thanh, ánh sáng, trang trí và lắp đặt trang thiết bị nội thất, trang trí.

Địa điểm:

- Căn cứ Luật Thương Mại Nước Cộng Hòa XHCN Việt Nam số 36/2005/QH11 được Quốc hội khóa XI thông qua ngày 14/6/2005;
- Căn cứ vào Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015, được Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015;
- Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên,

Hôm nay, ngày tháng năm 2026. Hai bên gồm có:

1. BÊN A (ĐƠN VỊ THI CÔNG): NGUYỄN THỌ VŨ

Căn cước công dân : 034095018450

Quê quán : Quỳnh Hoàng, Quỳnh Phụ, Thái Bình

Chức vụ : Chủ thầu

Điện thoại : 0921 120 333

Tài khoản ngân hàng:

- Ngân hàng : Techcombank

- Số tài khoản : 24009456788

- Chủ tài khoản : NGUYEN THO VU

2. BÊN B (KHÁCH HÀNG):

Căn cước công dân :

Quê quán :

Chức vụ : Chủ đầu tư .

Điện thoại :

Tài khoản ngân hàng:

- Ngân hàng :

- Số tài khoản :

- Chủ tài khoản :

Sau khi trao đổi hai bên đồng ý ký kết hợp đồng với các điều khoản như sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

Bên B đồng ý giao, bên A đồng ý nhận thi công trọn gói phòng hát MusicBox cho bên B, bao gồm: vật tư, thiết bị và nhân công lắp đặt

(Khối lượng công việc chi tiết được thể hiện thể hiện trong Phụ lục 01: Báo giá đính kèm hợp đồng)

ĐIỀU 2. CHẤT LƯỢNG VÀ CÁC YÊU CẦU CÔNG VIỆC

Không xảy ra lỗi âm sang công trình bên cạnh

Thực hiện thi công đúng thiết kế, đảm bảo chất lượng, kỹ thuật

Về thẩm mỹ phải đảm bảo theo thiết kế 3D do bên A cung cấp và xác nhận từ bên B.

ĐIỀU 3. THỜI GIAN VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Thời gian thực hiện: 35 đến 40 ngày, kể từ ngày ký kết hợp đồng và ứng tiền đợt một.

+ Ngày thực hiện dự kiến:/...../ 2025

+ Ngày hoàn thành dự kiến:/...../ 2025

ĐIỀU 4. GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG:

4.1 Giá trị hợp đồng tạm tính là:
đồng.

(Bằng chữ:)

4.2 Giá trị hợp đồng thay đổi trong các trường hợp sau:

+ Trong quá trình thi công, nếu bên B thay đổi thiết kế (Cả về khối lượng và chủng loại vật tư). Giá trị hợp đồng sẽ được thống nhất bởi hai bên.

+ Giá hợp đồng trên là giá trị tạm tính để làm cơ sở tạm ứng, thanh toán hợp đồng. Sau khi công trình hoàn thành, 02 bên tiến hành nghiệm thu khối lượng thực tế. Trường hợp có tăng, giảm khối lượng so với hợp đồng thì hai bên sẽ tiến hành ký phụ lục điều chỉnh (tăng, giảm) giá trị hợp đồng theo khối lượng thực tế được nghiệm thu.

ĐIỀU 5. NGHIỆM THU KHỐI LƯỢNG, TẠM ỨNG VÀ THANH TOÁN:

5.1. Nghiệm thu:

- Công tác nghiệm thu giai đoạn, khối lượng, hạng mục phải được Bên A và bên B nghiệm thu mới được thực hiện bước tiếp theo và thời gian nghiệm thu trong vòng 24 giờ kể từ ngày bên A thông báo cho bên B.

- Công tác nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng được nghiệm thu trong vòng 24 giờ kể từ ngày bên A thông báo cho bên B.

- Căn cứ nghiệm thu: Bản vẽ thiết kế 2D, 3D và hợp đồng này.

- Đại diện tham gia nghiệm thu Bên A:

+ Ông,

+ Điện thoại:

- Đại diện nghiệm thu của bên B:

+ Ông,

+ Điện thoại:

5.2. Tạm ứng: Sau khi ký hợp đồng chính thức bên B sẽ tạm ứng cho bên A **30%** giá trị hợp đồng tương đương với số tiền làm tròn là **VNĐ**
(Bằng chữ:)

5.3. Thanh toán hợp đồng như sau:

+ Đợt 1: Sau khi bên A tập kết vật tư cách âm đầy đủ cần lắp đặt lên công trình bên B sẽ tạm ứng tiếp cho bên A 20% giá trị hợp đồng tương đương với số tiền là: **VNĐ** (Bằng chữ:.....).

+ Đợt 2: Sau khi lắp đặt xong hạng mục cách âm, bên B sẽ tạm ứng tiếp cho bên A 30% giá trị hợp đồng tương đương với số tiền là: **VNĐ**
(..... Bằng chữ:)

+ Đợt 3: Sau khi lắp đặt đạt được 100% khối lượng công trình, bên B sẽ thanh toán nốt cho bên A 20% giá trị hợp đồng tương đương với số tiền
(Bằng chữ:)

5.4. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản.

5.5. Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng.

5.6. Thời hạn thanh toán: 05 ngày làm việc kể từ ngày nghiệm thu

5.7. Hồ sơ thanh toán: Biên bản nghiệm thu khối lượng từng đợt

ĐIỀU 6. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A:

- Thi công đảm bảo tính thẩm mỹ, độ bền chắc và đúng khối lượng theo bản vẽ thiết kế bên A cung cấp và bên B xác nhận

- Thi công hoàn thành công trình đúng thời gian thỏa thuận trong hợp đồng này.

- Tổ chức thi công theo tiến độ, biện pháp thi công và kế hoạch đã lập.

- Thiết bị thi công theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật trước khi đưa vào sử dụng.

- Thống nhất khối lượng tạm ứng trước 01 ngày.

- Tự tổ chức thiết bị dụng cụ, nhân lực trong công trình.

- Chịu trách nhiệm hoàn toàn về công tác đảm bảo an toàn lao động, an toàn vệ sinh môi trường trong quá trình thi công, cam kết chất lượng công trình và đảm bảo thời gian thi công đúng theo hợp đồng.

- Kịp thời báo cáo với chủ đầu tư những vấn đề liên quan đến thiết kế và các vấn đề khác để có biện pháp giải quyết.

- Bên A có trách nhiệm cùng bên B tổ chức nghiệm thu từng công việc, bộ phận công trình, giai đoạn thi công.

- Đảm bảo công tác quản lý nhân công, tự chịu trách nhiệm trong việc đi lại cũng như lưu trú nếu có. Tuyệt đối không làm hư hỏng những công tác mà bên B đã thực hiện và làm mất trật tự nơi công trình. Trường hợp làm hư hỏng bên A có trách nhiệm khắc phục lại phần khối lượng đó.

- Được thanh toán đủ tiền theo thỏa thuận tại Điều 5 khi thực hiện đúng tiến độ đề ra.

ĐIỀU 7. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B:

- Sắp xếp bố trí kho tập kết sản phẩm được vận chuyển lên công trình. Trường hợp khi bên A vận chuyển sản phẩm tới công trình khi đã báo trước lịch trình nhưng bên B không bố trí được vị trí tập kết thì bên B phải chịu mọi chi phí ; phát sinh liên quan (bốc xếp, vận chuyển, kho bãi....)

- Cung cấp nguồn điện để bên A thực hiện thi công lắp đặt.
- Bàn giao mặt bằng thông thoáng đủ điều kiện để bên A thi công .
- Tạo điều kiện thuận lợi để bên A đảm bảo tiến độ.
- Tạm ứng và thanh toán cho bên A theo đúng Điều 5 hợp đồng này.
- Kết hợp và hỗ trợ những vấn đề liên quan đến hồ sơ thiết kế trong trường hợp có thay đổi và phát sinh.
- Bên B có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng khi bên A cung cấp sản phẩm không đạt chất lượng

ĐIỀU 8. ĐIỀU CHỈNH HỢP ĐỒNG:

Khi công trình có khối lượng phát sinh tăng, giảm đã được hai bên chấp thuận thì bên B sẽ thanh toán cho bên A theo điều 4 hợp đồng này.

Nếu bên A không hoàn thành khối lượng công việc theo tiến độ đã ký kết, bên B có quyền không giải quyết tạm ứng, kế hoạch tạm ứng sẽ được thống nhất lại theo tình hình thực tế mà bên B chấp nhận được.

- Tiến độ cam kết sẽ được điều chỉnh khi bên B không đáp ứng các điều kiện sau:
 - + Khi bên A đảm bảo tiến độ, khối lượng thi công nhưng bên B không đảm bảo tiến độ thanh toán theo Điều 5 của hợp đồng này.
 - + Trong quá trình thi công nếu bên B thay đổi thiết kế (*Cả về chủng loại vật tư, thông số kỹ thuật và khối lượng*). Tiến độ sẽ được thống nhất lại bởi hai bên.
 - + Nếu công trình chậm tiến độ hoặc bị thiệt hại trong trường hợp bất khả kháng (Mưa, bão, lũ lụt...) hoặc không do lỗi của bên A gây ra, Bên A và bên B sẽ cùng hợp thống nhất lại các điều khoản hợp đồng.

ĐIỀU 9. PHẠT VI PHẠM HỢP ĐỒNG

Trường hợp Bên A vi phạm về thời hạn thực hiện hợp đồng mà không do sự kiện bất khả kháng, các nguyên nhân quy định tại Điều 8 Hợp đồng này, thì Bên A sẽ chịu phạt 1% tổng giá trị hợp đồng cho 05 ngày đầu tiên; và phạt thêm 0,5% cho mỗi ngày vi phạm tiếp theo, cho đến tổng số các lần phạt không quá 8% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm.

Trường hợp vi phạm về chất lượng thì ngoài việc phải khắc phục, nếu bên A vi phạm từ lần thứ 2 trở đi mà bị bên B nhắc nhở bằng văn bản thì bên A phải chịu phạt 2% cho mỗi lần vi phạm.

Trường hợp bên B không thanh toán cho Bên A theo tiến độ hợp đồng thì Bên A có quyền tạm dừng thi công cho đến khi Bên B thanh toán đầy đủ số tiền công nợ cho bên A, đồng thời Bên B phải trả cho bên A số tiền lãi quá hạn đối với số tiền chậm trả. Đồng thời chịu phạt vi phạm điều khoản thanh toán với mức phạt là 1% giá trị hợp đồng cho 05 ngày đầu tiên và phạt thêm 0,5% cho mỗi ngày vi phạm tiếp theo.

ĐIỀU 10. BẢO HÀNH SẢN PHẨM:

* Thời gian bảo hành : 24 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

* Điều kiện bảo hành:

- Sản phẩm đang nằm trong thời gian bảo hành.
- Sản phẩm bị lỗi kỹ thuật sản xuất (Bung keo, bung chỉ dán, bung ốc vít...)
- Bảo hành phụ kiện hư hỏng, khiếm khuyết (cong, vênh, xệ cánh, hư hỏng bản lề, ray kéo, chò hơi...).

* Các trường hợp không được áp dụng chính sách bảo hành:

- Sản phẩm bị hư hỏng, gãy, vỡ, trầy xước, bong tróc, biến dạng do dùng sai công năng, công dụng và hướng dẫn sử dụng
- Sản phẩm quá khổ quá tải vượt phạm vi kỹ thuật cho phép đã được khuyến cáo trong quá trình tư vấn thiết kế hoặc trước lúc thi công (nếu do đơn vị khác thiết kế).
- Sản phẩm hư hỏng do các trường hợp sau:
 - + Để trong môi trường ẩm ướt, bị thấm đọng nước trong thời gian dài từ các tác nhân xung quanh
 - + Để trong môi trường nắng nóng trực tiếp hoặc hóa chất tác động.
 - + Bị chuột, gián, thú cưng và các loại côn trùng, mối mọt xâm nhập từ môi trường bên ngoài và từ nguồn lây lan khác.
 - + Chứa hoặc chất hàng hóa vật dụng quá tải lên trên.
 - + Mặt sản phẩm tiếp xúc với axit, xút và các hóa chất khác.
 - + Các hư hỏng bất khả kháng do thiên tai gây ra.
- Tự ý sửa chữa sản phẩm, thay thế phụ kiện, thay đổi hình dáng thiết kế ban đầu.
- Những hao mòn tự nhiên trong quá trình sử dụng.
- Sản phẩm đã hết thời gian bảo hành.

ĐIỀU 11. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH:

Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản ghi trong hợp đồng. Nếu bên nào vi phạm sẽ chịu trách nhiệm trước quy định pháp luật hiện hành.

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký và được lập thành 02 bản, bên A giữ 01 bản, bên B giữ 01 bản có giá trị ngang nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

.....

.....